

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THAM VẤN CƠ BẢN

(Ban hành theo Quyết định số: 1528/QĐ-ĐHLDXH ngày 05 tháng 8 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)

1. Tên học phần	Tên tiếng Việt: Tham vấn cơ bản
	Tên tiếng Anh: Basic Counseling
2. Mã học phần	TVCB0322H
3. Trình độ đào tạo	Đại học chính quy
4. Số tín chỉ	02(24, 12)
5. Học phần tiên quyết	Nhập môn công tác xã hội
6. Phương pháp giảng dạy	Giải thích cụ thể (Explicit Teaching) – TLM1: Giảng viên hướng dẫn và giải thích cụ thể các nội dung bài học, giúp sinh viên đạt được mục tiêu học tập về kiến thức và kỹ năng.
	Thuyết trình (Lecture) – TLM2: Giảng viên thuyết trình, diễn giải: trình bày nội dung bài học, giải thích các nội dung của bài. Sinh viên lắng nghe, ghi chú lại những kiến thức mà giảng viên truyền đạt;
	Động não Brainstomy- TLM3: động não là một phương pháp khơi nguồn cảm hứng sáng tạo để giải quyết vấn đề bằng cách khuyến khích các sinh viên đưa ra những ý tưởng/suy nghĩ mà không chỉ trích hay phán xét. Động não, còn gọi là công não hay tập kích bắn súng não là một phương pháp đặc sắc dùng để phát triển nhiều giải đáp sáng tạo cho một vấn đề. Phương pháp này hoạt động bằng cách nêu các ý tưởng tập trung trên vấn đề, từ đó, rút ra rất nhiều đáp án căn bản cho nó
	Câu hỏi gợi mở (Inquiry)- TLM4: trong quá trình dạy học, giảng viên sử dụng câu hỏi gợi mở hay đặt vấn đề, dẫn dắt, hướng dẫn sinh viên từng bước trả lời từng câu hỏi. Sinh viên có thể tham gia thảo luận theo nhóm để cùng nhau giải quyết các vấn đề đặt ra;
	Đóng vai (Role Plays)– TLM 5 là phương pháp được phân vai cụ thể, rõ ràng cho người học, người sắm vai làm nhân viên tham vấn, người sắm vai là thân chủ để thực hiện ca tham vấn về vấn đề mà thân chủ gặp phải
	Kể chuyện (Story crafting Method) – TLM 6: Giảng viên sử dụng lời nói sinh động, truyền cảm, có hình ảnh đến người học về một nhân vật, sự kiện lịch sử hay một biểu tượng về những trường hợp đã vượt qua khó khăn, với niềm tin sâu sắc.
	Thảo luận nhóm (Discussion)- TLM7: Sinh viên được chia thành các nhóm, tham gia thảo luận và giải quyết các vấn đề (Case Study) do giảng viên đặt ra. Phương pháp này thúc đẩy các sinh viên phân tích các định nghĩa, dữ liệu, nêu quan điểm giúp sinh viên phát triển kỹ năng tư duy hệ thống.

	Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu (Work Assignment)- TLM15: Giảng viên giao các nhiệm vụ cụ thể để sinh viên tự học, tự nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề cụ thể gắn với các chủ đề của môn học. Sinh viên chủ động thu thập kiến thức, tự định hướng, độc lập tìm hướng giải quyết, thông qua đó sinh viên rèn luyện kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng nghiên cứu.		
7. Đơn vị quản lý HP	Khoa Công tác xã hội		
8. Mục tiêu học phần			
Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT(PLOs)	TĐNL
G1	Trình bày và phân tích được khái niệm tham vấn, tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình, tầm quan trọng của tham vấn, tham vấn có mục đích và ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống con người. Ghi nhớ và thực hiện được theo hệ thống giá trị nghề tham vấn, các nguyên tắc đạo đức và mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn; sinh viên trình bày được các quan điểm của một số tác giả trong và ngoài nước; các lý thuyết/cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình.Trình bày và phân tích được quy trình tham vấn và các kĩ năng tham vấn khi tham vấn cho các đối tượng là cá nhân, gia đình.	PLO3 PLO5 PLO6	Bậc 4/6
G2	Có khả năng vận dụng được các kỹ năng cơ bản trong tham vấn cá nhân và tham vấn gia đình như kỹ năng quan sát, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng hướng dẫn, kỹ năng làm mẫu...Có kỹ năng tham vấn trong lĩnh vực CTXH một cách chuyên nghiệp khi tham vấn cho cá nhân, gia đình.	PLO7 PLO8 PLO9 PLO10 PLO11 PLO12	Bậc 6/6
G3	Nhận thức được tầm quan trọng của tham vấn, có lòng say mê, yêu thích và tâm huyết với chuyên ngành CTXH.Luôn ý thức, tự giác trong việc tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và giữ mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong CTXH.Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn, hòa đồng với mọi người trong tập thể, cộng đồng, học tập và rèn luyện để trở thành một nhân cách hoàn hảo.	PLO13 PLO14 PLO15	Bậc 4/6
9. Chuẩn đầu ra của học phần			
CDR (CLOs)	Mô tả chuẩn đầu ra	Mức độ giảng dạy (I,T,U)	
CLO1	Trình bày và phân tích được khái niệm tham vấn, mục đích, ý nghĩa của tham vấn, giá trị cũng như nguyên tắc tham vấn, khái niệm kỹ năng tham vấn, kể được một số	I, T	

	kỹ năng và quy trình tham vấn sự hình thành và phát triển nghề tham vấn	
CLO2	Trình bày và phân tích khái niệm tham vấn cá nhân, các lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân; quy trình tham vấn cá nhân theo 6 bước và 13 kỹ năng tham vấn cá nhân	I, T
CLO3	Trình bày và phân tích khái niệm, mục đích, ý nghĩa của tham vấn gia đình, nhu cầu và các vấn đề của gia đình, quy trình và kỹ năng tham vấn gia đình	I, T
CLO4	Có khả năng vận dụng kiến thức tham vấn, tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình vào thực hành tham vấn với các trường hợp cụ thể theo quy trình	I,T,U
CLO5	Có khả năng thực hiện đúng và thuần thực các kỹ năng tham vấn cá nhân trong thực hành tham vấn với các trường hợp cụ thể	I,T,U
CLO6	Người học có khả năng thực hiện đúng và thuần thực các kỹ năng tham vấn gia đình trong thực hành tham vấn với các trường hợp cụ thể	I,T,U
CLO7	Thấm nhuần giá trị đạo đức nghề tham vấn và tuân thủ nguyên tắc tham vấn, có lòng say mê, yêu nghề tham vấn, công tác xã hội	I,T,U
CLO8	Người học có khả năng đặt mục tiêu theo đuổi nghề tham vấn sau khi ra trường	I,T,U

10. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tham vấn; các loại hình tham vấn; các khái niệm; nguyên tắc, giá trị đạo đức và mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn; các lý thuyết/cách tiếp cận; mô hình tham vấn; quy trình tham vấn và các kỹ năng tham vấn trong tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình.

11. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

LÝ THUYẾT:

Số giờ Tin chỉ	Nội dung	CDR Môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
1-6 6 giờ TC	Chương 1: Một số vấn đề cơ bản về tham vấn	CLO1	Dạy: Học:	AM1 AM2 AM3
	1.1. Khái niệm chung về tham vấn.	CLO1	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não (TLM3), thuyết trình (TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp (TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi	AM1

			và ghi chép, làm bài tập (TLM15)	
2 giờ TC	1.2. Mối quan hệ và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn.	CLO1	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp (TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép (TLM15) Thảo luận nhóm (TLM7), Kể chuyện (TLM6) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý(TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	1.3. Phân loại tham vấn	CLO 1	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập(TLM15)	AM1 AM2
	1.4. Tiến trình tham vấn và kỹ năng tham vấn	CLO1	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp (TLM1) Thảo luận nhóm (TLM7), Kể chuyện (TLM6) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	1.5. Nghề tham vấn và sự hình thành nghề tham vấn.	CLO1	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép (TLM15)	AM1 AM2
7-16 10 giờ TC	Chương 2. Tham vấn cá nhân			

	2.1. Khái niệm chung về tham vấn cá nhân.	CLO2 CLO4 CLO7 CLO8	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), đặt câu hỏi(TLM4), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập(TLM15)	AM1 AM2
	2.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân.	CLO2 CLO4 CLO7 CLO8	Thảo luận nhóm(TLM7) về các lý thuyết và cách can thiệp trong tham vấn cá nhân (chia lớp thành 7 nhóm) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý (TLM15) GV nhận xét, góp ý và tổng hợp(TLM1)	AM1 AM2 AM3 AM8
	2.3. Quy trình tham vấn cá nhân	CLO2 CLO4 CLO7 CLO8	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), đặt câu hỏi (TLM4), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp (TLM1). Thảo luận nhóm (TLM7) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	2.4. Các kỹ năng tham vấn.	CLO2 CLO4 CLO7 CLO8	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM15), Kể chuyện (TLM 6), thảo luận nhóm (TLM7) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
17 1 giờ TC	Kiểm tra giữa kỳ	CLO1 CLO2 CLO4		AM4

		CLO5 CLO6 CLO7 CLO8		
18-24 7 giờ TC	Chương 3. Tham vấn gia đình			
	3.1. Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình.	CLO3 CLO6 CLO7 CLO8	Dạy: Giảng viên (GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1), Kể chuyện (TLM6), thảo luận nhóm (TLM7) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	3.2. Một số mô hình can thiệp trong tham vấn gia đình.	CLO3 CLO6 CLO7 CLO8	Thảo luận nhóm (TLM 7) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	3.3. Quy trình tham vấn trong gia đình	CLO3 CLO6 CLO7 CLO8	(GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1), Thảo luận nhóm (TLM7) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15),	AM1 AM2 AM3 AM8
	3.4. Một số kỹ năng trong tham vấn gia đình.	CLO3 CLO6 CLO7 CLO8	Dạy: sử dụng phương pháp động não(TLM3), đặt câu hỏi(TLM4) thuyết trình(TLM2), giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1), Kể chuyện (TLM6), thảo luận nhóm (TLM7) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8
	3.5 Một số điều cần chú ý trong tham vấn	CLO 3 CLO 6 CLO 7	(GV) sử dụng phương pháp động não(TLM3), câu hỏi mở (TLM4) thuyết trình(TLM2),	AM1 AM2

	gia đình.	CLO 8	giảng giải phân tích và tổng hợp(TLM1) Học: Sinh viên lắng nghe, tư duy phân tích, trả lời câu hỏi và ghi chép, làm bài tập (TLM15) Có thể thảo luận nhóm (TLM7)		
THỰC HÀNH: 12 giờ TC					
Số giờ Tin chỉ	Nội dung	CDR Môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	
25-26 2 giờ TC	Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về tham vấn Thực hành sắm vai tập trung vào nguyên tắc và giá trị đạo đức nghề nghiệp	CLO1 CLO4 CLO7 CLO8	Thảo luận nhóm (TLM 7) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8 AM9	
27-31 5 giờ TC	Chương 2. Tham vấn cơ bản Thực hành tham vấn cá nhân, kỹ năng tham vấn cá nhân	CLO2 CLO4 CLO7 CLO8	Thảo luận nhóm (TLM 7) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8 AM9	
32-36 5 giờ TC	Chương 3. Tham vấn gia đình Thực hành tham vấn gia đình, kỹ năng tham vấn gia đình	CLO3 CLO6 CLO7 CLO8	Thảo luận nhóm (TLM 7) Học viên thảo luận theo yêu cầu và trình bày, các nhóm góp ý (TLM15)	AM1 AM2 AM3 AM8 AM9	
36 giờ TC	Tổng cộng				
12.Phương pháp đánh giá	Điểm thành phần	Bài đánh giá (AMs)		CDR môn học (CLO x.x)	Tỷ lệ
	A1. Điểm chuyên cần(20 %)	AM 1: Chuyên cần Tích cực tham gia phát biểu, trả lời câu hỏi và thảo luận		CLO7 CLO8	10%
		AM2. Kiểm tra bài tập về nhà		CLO1 CLO2	10%
		AM3. Hoàn thành các bài đánh giá AM8. Đánh giá thuyết trình		CLO3 CLO4 CLO5	

		thảo luận nhóm, AM9. Đánh giá bài tập thực hành	CLO6	
	A2. Điểm giữa kỳ (20 %)	AM 4 Làm bài kiểm tra tự luận(viết) trên lớp	CLO1;CLO2; CLO4; CLO5: CLO 6;CLO7; CLO 8	20%
	A3. Điểm cuối kỳ (60 %)	AM 4 Làm bài thi tự luận (viết) kết thúc học phần	CLO1;CLO2; CLO3;CLO4; CLO5;CLO6 CLO7;CLO8	60%
13.Tài liệu phục vụ học phần	Tài liệu/giáo trình chính	[1] Bùi Thị Xuân Mai (2008). <i>Giáo trình Tham vấn</i> . NXB Lao động xã hội.		
	Tài liệu tham khảo/bổ sung	[2] Trần Thị Minh Đức (2014). <i>Giáo trình Tham vấn tâm lý</i> . NXB Đại học quốc gia Hà Nội. [3] Bùi Thị Xuân Mai (2014). <i>Sách chuyên khảo. Kỹ năng tham vấn của cán bộ xã hội trong bối cảnh phát triển nghề công tác xã hội ở Việt Nam</i> . NXB Lao động xã hội.		
	Trang Web/CDs tham khảo			
14.Hướng dẫn sinh viên tự học	Nội dung		Số giờ TC	Nhiệm vụ của sinh viên
	Chương 1: Một số vấn đề cơ bản về tham vấn 1.1.Khái niệm chung về tham vấn. 1.2. Mối quan hệ và giá trị đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn. 1.3. Phân loại tham vấn 1.4. Tiến trình tham vấn và kỹ năng tham vấn 1.5. Nghề tham vấn và sự hình thành nghề tham vấn.		14	- Đọc tài liệu chương 1 tài liệu 1 - Tài liệu 2 chương 1,2 - Đọc tài liệu 3 chương 1
	Chương 2. Tham vấn cá nhân 2.1. Khái niệm chung về tham vấn cá nhân. 2.2. Một số lý thuyết và cách tiếp cận trong tham vấn. 2.3. Quy trình tham vấn 2.4. Các kỹ năng tham vấn.		20	- Đọc tài liệu chương 2 tài liệu 1 - Tài liệu 2 chương 3 - Đọc tài liệu 3 chương 2

	Chương 3. Tham vấn gia đình 3.1. Một số vấn đề chung về tham vấn gia đình. 3.2. Một số mô hình can thiệp trong tham vấn gia đình. 3.3. Quy trình tham vấn trong gia đình 3.4. Một số kỹ năng trong tham vấn gia đình. 3.5 Một số điều cần chú ý trong tham vấn gia đình.	20	- Đọc tài liệu chương 3 tài liệu 1 - Tham khảo tài liệu 3 chương 3
15.Đội ngũ giảng viên giảng dạy	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên môn
	Tiêu Thị Minh Hương	Tiến sĩ	Tâm lý học
	Nguyễn Trung Hải	Tiến sĩ	Phúc lợi xã hội
	Lê Thị Thủy	Thạc sĩ	Công tác xã hội
	Vũ Thị Minh Phương	Thạc sĩ	Công tác xã hội

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Hà Xuân Hùng